



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 16/01/2026 (Thứ Sáu)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
3.4	22:21	01:30	↙
1	06:22	10:00	↗
3.5	14:11	17:45	↙
3	18:55	22:30	↗
3.5	23:10	02:15	↙
0.8	07:02	10:45	↗

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Th.Hùng	MCC ANDALAS	8.3	148	9,954	P/s1 - CL3	06:00	//0900, ttx	A3-01
2	Quyền	MANTA 8	3	57	399	P/s1 - TL CL7	05:00		01
3	Đ.Chiến	XIN AN	7.6	172	18,724	P/s3 - BNPH	07:00		A3-TM
4	N.Minh	ANBIEN BAY	9.4	172	17,515	P/s3 - CL7	07:00	//1030	A1-A2
5	Khái	KMTC LAEM CHABANG	8.1	173	18,318	P/s3 - CL1	13:00		A2-A5
6	Đ.Minh	INTERASIA PURSUIT	9.7	170	18,826	P/s3 - CL5	12:30	//1530	A2-A3
7	Đức	PALAWAN	8.4	172	18,491	P/s3 - CL3	13:00	//1600	A3-A6
8	Trung	TRANSIMEX SUN	7.8	147	12,559	H25 - TCHP	14:00	SR	08-12
9	M.Tùng - V.Hải	WAN HAI 363	10.5	204	30,776	P/s3 - CL4-5	17:00	Cano DL, //2000	A1-A6
10	Phú	WAN HAI 293	10.4	175	20,918	P/s3 - CL7	15:00	//1800	A2-A5
11	T.Tùng	JOSCO SHINE	9.2	172	18,885	P/s3 - BNPH	23:00	//0000	A3-A6
12	Giang	TRUONG AN 03	7.1	111	3,640	H25 - CanGio	16:00	SR	
13	H.Trường	KOTA NEBULA	8.8	180	20,902	P/s3 - CL4	19:00	//2200	A1-A6
14	Đ.Long - Thịnh	WAN HAI 360	9.8	204	30,776	P/s3 - BP7	22:00	Thả neo, tăng cường dây	
15	Chương	MAERSK HAI PHONG	9.8	186	32,828	P/s3 - BP6	22:30	Tăng cường dây	
16	Duy	VIET THUAN 09	6.6	80	3,260	H25 - CanGio	12:30	ĐX, SR	
17	Chính	STAR 26	7.1	111	3,640	H25 - CanGio	14:00	ĐX, SR	